

Bản án số: 811/2017/HNGĐ-ST

Ngày: 14 - 12 - 2017

V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đồng Xuân Dũng;

2. Bà Nguyễn Thị Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Trang Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 677/2017/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2017 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 394/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Vũ Văn H, sinh năm 1967; địa chỉ: Khu HL, thị trấn M, huyện T, thành phố Hải Phòng; có mặt;

2. *Bị đơn:* Bà Trần Thị L (tên gọi khác là Trần Thị KL), sinh năm 1968; địa chỉ: Khu HL, thị trấn M, huyện T, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Ông Vũ Văn H là nguyên đơn khởi kiện với nội dung ông và bà Trần Thị L qua quen biết, phát sinh tình cảm rồi đi đến hôn nhân tự nguyện. Ông H và bà L đã đăng ký kết hôn ngày 25/3/1988 tại Ủy ban nhân dân thị trấn M, huyện T, thành phố Hải Phòng và có tổ chức lễ cưới theo phong tục. Sau đó, ông H và bà L chung sống tại khu HL, thị trấn M, huyện T. Quá trình chung sống hạnh phúc, ông H và bà L có ba con chung, đến cuối năm 2004 phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm trong làm ăn kinh tế và nuôi dạy con cái, dẫn đến vợ chồng cãi vã lẫn nhau thường xuyên và tình cảm vợ chồng dần không còn. Do mâu thuẫn, vợ chồng ông H và bà L đã sống ly thân

nhau mỗi người một nơi từ đó đến nay. Nay ông H nhận thấy không còn tình cảm với bà L nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà L. Về con chung, ông H và bà L có 03 con chung tên Vũ Quang K, sinh ngày 30/4/1988, Vũ Văn T, sinh ngày 29/5/1990 và Vũ Thị Hoàng Y, sinh ngày 18/5/1997. Hiện nay các con chung đều đã thành niên và có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc giao người nuôi con. Ông H không đề nghị giải quyết chia tài sản với bà L.

Bà Trần Thị L là bị đơn trình bày nội dung về quan hệ hôn nhân, về con chung với ông Vũ Văn H đúng như ông H khai. Bà và ông H hạnh phúc gần 20 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do ông H nảy sinh tình cảm với người phụ nữ khác nên vợ chồng mâu thuẫn. Ông H đã bỏ nhà đi từ năm 2007 đến nay không khi nào quay về chung sống cùng bà nữa. Nay ông H xin ly hôn, bà không còn tình cảm vợ chồng với ông nhưng bà không đồng ý ly hôn. Hiện nay ba con chung của bà và ông H đều đã trưởng thành. Bà không đề nghị Tòa án giải quyết về nuôi con và chia tài sản.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án theo Điều 262 của Bộ luật tố tụng dân sự. Ý kiến về việc giải quyết vụ án, Kiểm sát viên đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về việc bà Trần Thị L vắng mặt tại phiên tòa

Bà Trần Thị L là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt bà Trần Thị L.

[2] Về yêu cầu ly hôn của ông Vũ Văn H với bà Trần Thị L

Ông Vũ Văn H và bà Trần Thị L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đủ điều kiện kết hôn và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chứng nhận đăng ký kết hôn. Do đó, hôn nhân giữa ông H và bà L là hợp pháp. Ông H xin ly hôn với lý do vợ chồng mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã, lằn lằn nhau và hiện tại đã ly thân. Bà L đã ly thân và thừa nhận không còn tình cảm với ông H. Tuy nhiên, ông H xin ly hôn bà L lại không đồng ý. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổ chức hòa giải, lúc đầu bà L đồng ý ly hôn và hai bên đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nhưng sau đó, bà L thay đổi quan điểm không đồng ý ly hôn. Xét quan hệ hôn nhân xuất phát từ tình cảm yêu thương của hai bên dành cho nhau. Nhưng tình cảm giữa ông H và bà L đã không còn. Qua đó chứng minh quan hệ giữa ông H và bà L đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo

dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông H xin ly hôn với bà L.

[3] Về nuôi dưỡng con chung khi ly hôn và về chia tài sản

Các con chung của ông H và bà L đều đã thành niên và có khả năng lao động nên Hội đồng xét xử không giải quyết về việc giao người trực tiếp nuôi con khi ly hôn.

Ông H và bà L không đề nghị giải quyết chia tài sản nên Hội đồng xét xử không giải quyết chia tài sản giữa ông H và bà L.

[4] Ông Vũ Văn H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho ông Vũ Văn H ly hôn với bà Trần Thị L.

Ông Vũ Văn H phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Đối trừ với tạm ứng án phí đã nộp (biên lai thu số 0005846 ngày 13/10/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên), ông Vũ Văn H đã nộp đủ án phí.

Ông Vũ Văn H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bà Trần Thị L có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND, CCTHADS H. Thủy Nguyên;
- TANDTP. Hải Phòng;
- UBND thị trấn M, H. Thủy Nguyên
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Nguyễn Quốc Phương**